ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 10 **TRƯỜNG MẦM NON PHƯỜNG 5**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do - Hạnh phúc**
Số: 180/MNP5	*Quận 10, ngày 28 tháng 9 năm 2024*

Công khai cơ sở giáo dục theo thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03 tháng 6 năm 2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo
Năm học 2024 - 2025

Căn cứ Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03 tháng 6 năm 2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về công khai trong hoạt động của các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;

Căn cứ đặc điểm tình hình Trường Mầm non Phường 5 công khai trong các hoạt động của nhà trường năm học 2024 - 2025 với những nội dung cụ thể sau:

I. CÔNG KHAI CHUNG CỦA CƠ SỞ GIÁO DỤC

1. Thông tin chung về cơ sở giáo dục:

1.1 Tên cơ sở giáo dục: Trường Mầm non Phường 5

1.2. Địa chỉ trụ sở:

- Số 280 Nguyễn Chí Thanh, Phường 5, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh
- Điện thoại: 028.38564.384
- Email: mnp5.q10@tphcm.gov.vn
- Website: https://mnphuong5.hcm.edu.vn

1.3. Loại hình cơ sở giáo dục: Trường Mầm non công lập

1.4. Sứ mạng, tầm nhìn, mục tiêu của nhà trường:

1.4.1. Sứ mạng:

- Tạo môi trường giáo dục an toàn, tràn đầy yêu thương, mỗi trẻ đều được chăm sóc chu đáo, được tôn trọng, được vui vẻ và được thể hiện bản thân.
- Tạo dựng đội ngũ giáo viên có đạo đức, giỏi về chuyên môn, nghiệp vụ, là người giữ trọng trách hướng dẫn, khuyến khích, thúc đẩy khả năng khám phá của trẻ; giúp trẻ hình thành cách tự lập, có bản lĩnh, suy nghĩ độc lập và biết cách ứng xử trong xã hội.
- Tạo dựng được môi trường làm việc có kỷ cương, dân chủ, nề nếp, có chất lượng giáo dục cao, để mỗi cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh đều có cơ hội phát triển tài năng và tư duy sáng tạo.
- Luôn tạo dựng và gắn kết với phụ huynh học sinh mà ở đó gia đình sẽ đóng vai trò hỗ trợ đắc lực giúp giáo viên phát triển tối đa tiềm năng của trẻ.

1.4.2. Tầm nhìn:

- Là trường có chất lượng chuyên môn tốt của Quận, giữ vững danh hiệu đạt Chuẩn quốc gia mức độ 1; trường đạt chất lượng giáo dục cấp độ 2; là nơi để các bậc Cha mẹ học sinh tin tưởng gửi con em đến trường; là nơi cán bộ - giáo viên - nhân viên và các cháu luôn có khát vọng vươn lên.

1.4.3. Mục tiêu:

- Xây dựng môi trường giáo dục hiện đại trong đó đề cao sự phát triển cá tính và năng khiếu đặc biệt của trẻ.

- Xây dựng nhà trường có uy tín về chất lượng giáo dục, phù hợp với yêu cầu đổi mới và hội nhập.

- Tiếp tục duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em năm tuổi trong những năm tiếp theo. Nâng cao chất lượng giáo dục, chăm sóc và nuôi dưỡng trẻ đạt hiệu quả cao.

1.5. Quá trình hình thành và phát triển:

- Trường Mầm non Phường 5 là trường công lập, đóng trên địa bàn có 46% dân số là người Hoa, trực thuộc Ủy ban nhân dân Quận 10, được thành lập từ năm 1990 trên cơ sở sát nhập hai trường là Nhà trẻ Hoa Quỳnh và Trường Măng non Phường 15 theo Quyết định số 124/QĐ-UB ngày 04 tháng 10 năm 1990 của Ủy ban nhân dân Quận 10.

- Trường có 01 điểm, tọa lạc tại số 280 đường Nguyễn Chí Thanh, Phường 5, Quận 10; trường gồm 02 khu nhà được nối liền nhau, trong đó khu A với quy mô 01 trệt 03 lầu được xây dựng năm 2002 và khu B được xây dựng năm 2014 với quy mô 01 trệt 04 lầu. Tổng diện tích sử dụng: 3574,3 m^2; diện tích sàn xây dựng: 3072,7 m^2; diện tích khu đất: 1172,5 m^2 gồm 11 phòng học và đầy đủ các phòng chức năng như: phòng giáo dục thể chất, phòng đa năng (kết hợp giữa giáo dục âm nhạc, tin học và ngoại ngữ); phòng steam, phòng y tế, phòng hành chính quản trị, phòng hiệu trưởng, phòng phó hiệu trưởng, văn phòng trường, nhà bếp, kho thực phẩm, nhà giặt, thang máy vận chuyển thức ăn, sân chơi tầng trệt và sân chơi trên lầu kết hợp khu chơi vận động.

- Hằng năm, nhà trường đầu tư sửa chữa, nâng cấp cơ sở vật chất, tạo môi trường khang trang, sạch đẹp, trang bị đồ dùng, đồ chơi đầy đủ theo danh mục cho các lớp, đáp ứng yêu cầu chuyên môn và đảm bảo điều kiện chăm sóc, giáo dục an toàn cho trẻ.

- Từ năm học 2017-2018 đến nay trường liên tục được công nhận danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc”; Chi bộ đạt “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ”; Công đoàn đạt “Hoàn thành tốt nhiệm vụ”, Chi đoàn “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ”. Tập thể sư phạm nhà trường luôn phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ

được giao, thể hiện tinh thần đoàn kết, có trách nhiệm, năng động, sáng tạo. Có 21/21 (100%) giáo viên có trình độ đạt chuẩn và trên chuẩn, yêu nghề, mến trẻ, luôn học hỏi, tìm tòi và vận dụng đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học, phát huy tính tích cực của trẻ. Chất lượng chăm sóc giáo dục trẻ ngày càng nâng cao, được cha mẹ học sinh tín nhiệm.

- Về nhân sự: đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên có 35 người; gồm: 03 cán bộ quản lý, 21 giáo viên và 11 nhân viên. Trong số 11 nhân viên có 02 viên chức (nhân viên kế toán và nhân viên văn thư); có 07 nhân viên HĐ 111 (05 nhân viên nấu ăn, 02 nhân viên bảo vệ) và 02 nhân viên hợp đồng khoán (02 nhân viên phục vụ). Cán bộ quản lý, giáo viên có trình độ chuyên môn vững vàng: 100% đạt chuẩn.

- Về số lớp và học sinh: Năm học 2024-2025, trường có 10 nhóm, lớp bán trú với tổng số 259 trẻ. Sĩ số bình quân là 25,9 trẻ/nhóm, lớp. Cụ thể:

+ Nhà trẻ có 04 nhóm/67 trẻ/09 giáo viên: 01 nhóm 6th - 12th; 01 nhóm 13th - 18th; 01 nhóm 19th - 24th; 01 nhóm 25th - 36th.

+ Mẫu giáo có 06 lớp/192 trẻ/12 giáo viên: 02 lớp MG 3 - 4 tuổi; 02 lớp MG 4 - 5 tuổi; 02 lớp MG 5 - 6 tuổi.

- Thực hiện tốt công phối hợp với Ban đại diện CMHS đầu tư, cải tạo, bổ sung, sửa chữa, bổ sung các trang thiết bị, đồ dùng, đồ chơi; trang thiết bị công nghệ thông tin hiện đại; thực hiện tốt việc ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý.

- Nhà trường luôn quan tâm nâng cấp, cải tạo cơ sở vật, bổ sung các trang thiết bị, đồ dùng, đồ chơi phục vụ cho hoạt động chăm sóc và giáo dục trẻ. Môi trường sư phạm luôn được đầu tư tạo cảnh quang xanh - sạch - đẹp - an toàn - thân thiện, đáp ứng được mục tiêu chăm sóc giáo dục trẻ. Cơ sở vật chất ngày được đầu tư nâng cấp, tạo điều kiện tốt cho việc tổ chức các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ. Phối hợp với CMHS thực hiện tốt phong trào Xây dựng "Trường học xanh" và phát triển mảng xanh tại đơn vị.

- CBQL-GV-NV luôn phấn đấu thực hiện tốt chủ đề năm học "Xây dựng trường học Hạnh phúc - Lấy trẻ làm trung tâm".

- Tập thể CBQL-GV-NV có nhiều nỗ lực trong việc giữ vững chất lượng trường Mầm non đạt chuẩn Quốc gia mức độ 1 và trường đạt chất lượng giáo dục cấp độ 2. Tháng 11/2022 nhà trường đã đón đoàn kiểm tra của Sở GD&ĐT kiểm tra công nhận lại trường Mầm non đạt chuẩn quốc gia mức độ 1 và trường đạt kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 2. Trường được công nhận đạt chuẩn kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 2 (Quyết định số 180-2/QĐ-SGDĐT ngày 19/01/2023 của Sở GD&ĐT TpHCM) và được công nhận đạt chuẩn quốc

gia mức độ 1 (Quyết định số 357/QĐ-UBND ngày 08/02/2023 của UBND Tp.HCM).

- Về tổ chức đảng, đoàn thể:

+ Số lượng đảng viên của chi bộ gồm 15/33 CBQL-GV-NV (đạt tỷ lệ: 45,5%) thuộc Đảng bộ Phường 5, Quận 10. Năm 2023: Chi bộ được đánh giá hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ (QĐ số 108-QĐ/ĐU ngày 29/12/2023 của Đảng ủy Phường 5).

+ Công đoàn gồm 34 công đoàn viên trực thuộc Liên đoàn lao động, Quận 10.

+ Chi đoàn gồm 08 đoàn viên trực thuộc Đoàn Phường 5, Quận 10.

- Kết quả đạt được trong năm học 2023-2024:

+ Chi bộ đạt Chi bộ đạt: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm 2023.

+ Công đoàn đạt: Hoàn thành tốt nhiệm vụ năm học 2023-2024.

+ Đoàn thanh niên đạt: Chi đoàn hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm học 2023-2024.

- Nhà trường luôn nhận được sự quan tâm của các cấp lãnh đạo Đảng, chính quyền, Ủy ban nhân dân Quận 10, Đảng ủy - Ủy ban nhân dân Phường 5. Đặc biệt nhà trường được sự quan tâm chỉ đạo sát sao của Phòng Giáo dục và Đào tạo Quận 10 cùng với sự quan tâm, phối kết hợp chặt chẽ của Ban đại diện cha mẹ học sinh.

- Chi bộ chỉ đạo điều hành hoạt động trong nhà trường có phân công, phân nhiệm vụ rõ ràng, có Quy chế, có đề ra các phong trào thi đua với nội dung cụ thể. Thực hiện đạt hiệu quả các cuộc vận động và phong trào thi đua của ngành như: thực hiện tốt cuộc vận động "Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh", đưa nội dung của cuộc vận động "Mỗi thầy giáo, cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo" và phong trào thi đua "Xây dựng trường học xanh"; "Xây dựng trường học hạnh phúc – lấy trẻ làm trung tâm"; thực hiện đạt hiệu quả cuộc vận động "Người dân Thành phố không xả rác ra đường và kênh rạch vì Thành phố xanh, sạch và thân thiện với môi trường"; phong trào "Thực hành tiết kiệm tránh lãng phí"... thành các hoạt động thường xuyên nhằm mang lại hiệu quả thiết thực gắn với việc nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ.

- Nhà trường có đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên đầy đủ về số lượng, đảm bảo về chất lượng; phẩm chất đạo đức tốt, có tinh thần trách nhiệm cao trong công việc; trình độ chuyên môn, nghiệp vụ vững vàng; có năng lực, nhiệt tình và năng động trong công tác.

1.6. Thông tin đại diện pháp luật:

- Họ và tên: Bà Nguyễn Thị Thu Lan
- Chức vụ: Bí thư chi bộ - Hiệu trưởng
- Địa chỉ nơi làm việc: Trường Mầm non Phường 5, địa chỉ số 280 Nguyễn Chí Thanh, Phường 5, Quận 10, TpHCM.
- Điện thoại: 0907151699
- Email: nttlan.q10@tphcm.gov.vn

1.7. Tổ chức bộ máy:

- Quyết định số 124/QĐ-UB ngày 04 tháng 10 năm 1990 của Ủy ban nhân dân Quận 10 về việc thành lập trường Mầm non Phường 5.
- Quyết định số 621/QĐ-UBND ngày 16 tháng 02 năm 2024 của Ủy ban nhân dân Quận 10 Quyết định về việc kiện toàn Hội đồng trường của Trường Mầm non Phường 5 nhiệm kỳ 2021 - 2026.

* Danh sách thành viên hội đồng trường:

1. BàNguyễn Thị Thu Lan	- Hiệu trưởng	- Chủ tịch
2. Bà Đinh Thị Tú Quyên	- Phó Hiêu trưởng	- Thành viên
3. Bà Phùng Thị Mỹ Trinh	- Phó Hiệu trưởng	- Thành viên
4. Ông Châu Văn An	- Chủ tịch UBND P5	- Thành viên
5. Bà Nguyễn Thanh Bình	- Bí thư Chi đoàn	- Thành viên
6. Bà Lưu Thị Hảo	- Chủ tịch Công đoàn	- Thành viên
7. BàNguyễn Thị Tuyết	- Tổ trưởng khối Nhà trẻ	- Thành viên
8. Bà Nguyễn Đỗ Hoàng Yến	- Tổ trưởng khối Mẫu giáo	- Thành viên
9. Bà Phạm Thị Minh Nguyệt	- Tổ trưởng tổ văn phòng	- Thành viên
10. Bà Trần Thị Tuyết Nhung	- Trưởng Ban TTND	- Thành viên
11. Bà Trần Thị Kim Châu	- Trưởng ban ĐDCMHS	- Thành viên

- Quyết định số 4387/QĐ-UBND ngày 28 tháng 8 năm 2023 của Ủy ban nhân dân Quận 10 về việc bổ nhiệm Bà Nguyễn Thị Thu Lan giữ chức vụ Hiệu trưởng Trường Mầm non Phường 5 kể từ ngày 01 tháng 9 năm 2023.
- Quyết định số 5390/QĐ-UBND ngày 11 tháng 10 năm 2023 của Ủy ban nhân dân Quận 10 về việc bổ nhiệm lại Bà Đinh Thị Tú Quyên giữ chức vụ Phó Hiệu trưởng Trường Mầm non Phường 5 kể từ ngày 16 tháng 10 năm 2023.
- Quyết định số 800/QĐ-UBND ngày 06 tháng 3 năm 2023 của Ủy ban nhân dân Quận 10 về việc bổ nhiệm Bà Phùng Thị Mỹ Trinh giữ chức vụ Phó Hiệu trưởng Trường Mầm non Phường 5 kể từ ngày 15 tháng 3 năm 2023.

1.8.Các văn bản khác của cơ sở giáo dục :

- Nhà trường có thực hiện «Chiến lược phát triển – Giai đoạn 2021-2025»
- Nhà trường có ban hành các văn bản trong năm học 2024-2025:

+ Kế hoạch số 121/KH-MNP5 ngày 16 tháng 9 năm 2024 của trường

Mầm Non Phường 5 về Kế hoạch năm học 2024 - 2025.

+ Kế hoạch số 128/KH-MNP5 ngày 18 tháng 9 năm 2024 về Kế hoạch kiểm tra nội bộ năm học 2024 - 2025.

+ Quy chế chi tiêu nội bộ năm 2024 của Trường Mầm non Phường 5 (Ban hành kèm theo Quyết định số 04/QĐ-MNP5 ngày 09/01/2024)

+ Quy chế hoạt động của Hội đồng trường nhiệm kỳ 2021-2026 của Trường Mầm non Phường 5 (bổ sung) (Ban hành kèm theo Quyết định số 168/QĐ-MNP5 ngày 15 tháng 9 năm 2023).

+ Quy chế thực hiện dân chủ trong hoạt động của Trường Mầm non Phường 5 năm học 2024-2025 (Ban hành kèm theo Quyết định số 166/QĐ-MNP5 ngày 25 tháng 9 năm 2024 của Trường Mầm non Phường 5).

2. Thu, chi tài chính

2.1. Tình hình tài chính trường Mầm non Phường 5 trong năm 2023-2024 các khoản thu, chi hoạt động như sau:

a. Các nguồn thu:

- Nguồn ngân sách cấp: 6.904.140.03đ
- Nguồn thu học phí : 431.700.000đ
- Nguồn thu khác từ người học: 6.198.989.000đ
- Nguồn tài trợ giáo dục: 207.350.000đ

b. Các khoản chi:

- Chi tiền lương và các khoản khác cho CB-GV-NV: 8.744.872.648đ
- Chi mua sắm trang thiết bị, cơ sở vật chất: 337.709.146đ
- Chi phí thuê mướn: 430.829.540đ
- Chi hoạt động giáo dục: 2.658.164.000đ
- Chi khác: 931.553.697đ

2.2. Các khoản thu và mức thu:

***** Các khoản thu theo văn bản quy định của cấp có thẩm quyền năm học 2024-2025:

- Học phí:

+ Nhà trẻ : 200.000 đ/tháng
+ Mẫu giáo(lớp 3-4 tuổi, 4-5 tuổi) : 160.000đ/tháng.
+ Mẫu giáo 5-6 tuổi : không thu

- Các dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục:

+ Dịch vụ tổ chức phục vụ, quản lý và vệ sinh bán trú: 520.000đ/tháng
+ Dịch vụ phục vụ ăn sáng : 200.000đ/tháng
+ Dịch vụ khám sức khỏe học sinh ban đầu : 35.000đ/năm
+ Dịch vụ sử dụng máy lạnh của lớp học có máy lạnh: 30.000đ/tháng

+ Tiền chăn sóc trẻ trong hè :

. Nhà trẻ : 1.700.000đ/tháng

. Mẫu giáo : 1.500.000đ/ tháng

- Các khoản thu tổ chức các hoạt động giáo dục khác:

+ Tiền tổ chức dạy các lớp năng khiếu TDNĐ, vẽ : 80.000đ/tháng

+ Tiền tổ chức các hoạt động giáo dục khảo sát làm quen tiếng Anh cho trẻ:

. Mẫu giáo lớp 3 - 5 tuổi : 170.000đ/tháng

. Mẫu giáo lớp 5 - 6 tuổi : 190.000đ/tháng

+ Tiền tổ chức dạy kỹ năng sống cho trẻ MG : 120.000đ/tháng

+ Tiền tổ chức dạy toán tư duy cho trẻ MG : 90.000đ/tháng

- Các khoản thu cho cá nhân học sinh

+ Tiền thiết bị vật dụng phục vụ bán trú : 400.000đ/năm

+ Tiền học phẩm, học cụ, học liệu : 400.000đ/năm

+ Tiền ăn bán trú : 38.000đ/ngày/trẻ

+ Tiền ăn sáng : 18.000đ/ngày/trẻ

+ Tiền nước uống : 10.000đ/tháng

+ Tiền đồng phục học sinh:

. Đồng phục Kate : 130.000đ/bộ

. Đồng phục Thể dục : 80.000đ/bộ

2.3. Chính sách và kết quả thực hiện về trợ cấp và miễn giảm học phí:

- Trong năm trường không có học sinh miễm giảm học phí và hỗ trợ ăn trưa và chi phí học tập.

2.4. Số dư các quỹ năm 2023: **Đơn vị tính: triệu đồng**

Nội dung	Số dư đầu năm	Số trích trong năm	Số chi trong năm	Số chuyển qua năm sau
Quỹ BS thu nhập	351,429	576,481	255,900	672,010
Quỹ phúc lợi	313,272	293,679	278,628	328,323
Quỹ khen thưởng	138,276	82,065	83,571	136,770
Quỹ PTHĐSN	220,434	222,774	147,008	296,200
Quỹ tài trợ HĐ giáo dục	78.113	207.350	218.651	66.811

2.5. Các nội dung công khai:

- Trường thực hiện công khai các khoản thu học phí và các khoản thu khác , phương thức và thời gian thực hiện theo Thông tư 09/2024/TT-BGDĐT ngày 19/07/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về thực hiện công khai

trong hoạt động của các cơ sở giáo dục thuộc hệ thông giáo dục quốc dân. Thông tư 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính về hướng dẫn công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách nhà nước hỗ trợ. Thông tư 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính.

II. CÔNG KHAI CHẤT LƯỢNG HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC

1.Điều kiện bảo đảm chất lượng hoạt động giáo dục mầm non:

1.1. Thông tin về đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên:

a. Số lượng cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên chia theo vị trí việc làm và trình độ đào tạo:

		Tổng số	Trình độ đào tạo				
			Ths	ĐH	CĐ	TC	Dưới TC
		35	01	21	02	02	09
I	**Cán bộ quản lý**	**03**	**01**	**02**			
1	Hiệu trưởng	01	01				
2	Phó Hiệu trưởng	02		02			
II	**Giáo viên**	**21**		**19**	**02**		
1	Nhà trẻ	09		07	02		
2	Mẫu giáo	12		12	0		
III	**Nhân viên**	**11**		**0**	**0**	**02**	**09**
1	Nhân viên kế toán	01				01	
2	Nhân viên văn thư	01				01	
3	Nhân viên y tế	kiêm nhiệm					
4	Nhân viên nấu ăn	05					05
5	Nhân viên bảo vệ	02					02
6	Nhân viên phục vụ	02					02

b. Số lượng cán bộ quản lý, giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp:

- Cán bộ quản lý: 03/03 - Tỷ lệ: 100%
- Giáo viên: 21/21 - Tỷ lệ: 100%

c. Số lượng cán bộ quản lý, giáo viên hoàn thành bồi dưỡng thường xuyên theo quy định:

- Cán bộ quản lý: 03/03 - Tỷ lệ: 100%
- Giáo viên: 21/21 - Tỷ lệ: 100%

1.2. Thông tin về cơ sở vật chất:

STT	Nội dung	Số lượng	Bình quân
I	**Tổng số phòng**	11 (558 m^2)	2.2 m^2/trẻ em (TC: 259 trẻ)
II	**Loại phòng học**		-
1	Phòng học kiên cố	11	-
2	Phòng học bán kiên cố		-
3	Phòng học tạm		-
4	Phòng học nhờ		-
III	**Số điểm trường**	01	-
IV	**Tổng diện tích đất xây dựng** (m^2)	3.574,3m^2	13,8 m^2/trẻ
V	**Tổng diện tích sân chơi** (m^2)	716m^2	2,8 m^2/trẻ
VI	**Tổng diện tích một số loại phòng**		
1	Diện tích phòng sinh hoạt chung (m^2)	106m^2	3,3 m^2/trẻ
2	Diện tích phòng ngủ (m^2)	106m^2	Diện tích phòng ngủ là phòng sinh hoạt chung
3	Diện tích phòng vệ sinh trẻ (m^2)	7m^2	
4	Diện tích hiên chơi (m^2)	207m^2	
5	Diện tích nhà bếp (m^2) Diện tích kho (m^2)	205,6m^2	
VII	**Tổng số thiết bị dạy học tối thiểu** (Đơn vị tính: bộ)	11 bộ	11 bộ/11 nhóm, lớp
1	Số bộ thiết bị, đồ dùng, đồ chơi tối thiểu có theo quy định.	11 bộ	11 bộ/11 nhóm, lớp
2	Số bộ thiết bị, đồ dùng, đồ chơi còn thiếu có theo quy định.	0	
VIII	**Tổng số đồ chơi ngoài trời**	10 loại	10 đồ chơi/sân trường và sân thượng
XI	**Tổng số thiết bị điện tử-tin học đang được sử dụng phục vụ học tập** (máy vi tính, máy chiếu, máy ảnh kỹ thuật số v.v…).	36	- Máy vi tính: 14 - Laptop: 01 - Máy chiếu: 01 - Tivi thông minh: 01 - Máy tính bảng: 10 - Máy in: 11

X	**Tổng số thiết bị phục vụ giáo dục khác**		
1	Ti vi	04	- Nhóm 19-24th, 02 nhóm 25-36th, sảnh
2	Nhạc cụ (Đàn organ, guitar, trống…)	07	- 07 đàn organ
3	Máy photocopy	0	
5	Cassettes	0	
6	Đầu Video/đầu đĩa	0	
7	Thiết bị khác	01	- 01 máy scan
8	Bàn ghế đúng quy cách	Bàn: 110 cái Ghế: 318 cái	- 01 trẻ/ghế - 02 trẻ/bàn
9	Camera an ninh	16	
10	Máy lạnh tại các phòng và các nhóm, lớp.	19	- Mỗi nhóm, lớp/01 máy lạnh.

1.3. Kết quả đánh giá và kiểm định chất lượng giáo dục:

a.Kết quả tự đánh giá chất lượng giáo dục của cơ sở giáo dục, kế hoạch cải tiến chất lượng sau tự đánh giá:

- Trường Mầm non Phường 5 tự đánh giá kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 2 và đạt chuẩn Quốc gia Mức độ 1.

b. Kết quả đánh giá ngoài và công nhận đạt kiểm định chất lượng giáo dục, đạt chuẩn quốc gia; kế hoạch và kết quả thực hiện cải tiến chất lượng sau đánh giá ngoài trong 5 năm tiếp theo và hàng năm :

- Trường Mầm non Phường 5 được công nhận đạt chuẩn kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 2 (Quyết định số 180-2/QĐ-SGDĐT ngày 19/01/2023 của Sở GD&ĐT TpHCM)

- Trường Mầm non Phường 5 được công nhận đạt chuẩn quốc gia mức độ 1 (Quyết định số 357/QĐ-UBND ngày 08/02/2023 của UBND Tp.HCM).

2. Kế hoạch và kết quả quả hoạt động giáo dục mầm non:

2.1 Thông tin về kế hoạch hoạt động giáo dục của cơ sở giáo dục trong năm học:

a. Kế hoạch hoạt động tuyển sinh năm học 2024-2025:

- Đối tượng tuyển sinh:Trẻ sinh năm 2019, 2020, 2021, 2022, 2023 và năm 2024.

- Điều kiện tuyển sinh: Có hộ khẩu Quận 10,ưu tiên trẻ trên địa bàn Phường 5, Quận 10.

- Chỉ tiêu tuyển sinh: Nhóm 6-12 tháng: 10 trẻ; Nhóm 13-18 tháng: 10 trẻ; Nhóm 19 - 24 tháng: 15 trẻ; Nhóm 25 - 36 tháng: 25 trẻ; Lớp Mẫu giáo 3-4 tuổi: 02 trẻ; Lớp Mẫu giáo 4 - 5 tuổi: 08 trẻ; Lớp Mẫu giáo 5 - 6 tuổi: 07 trẻ.

+ Phụ huynh học sinh xác nhận thông tin và đăng ký tuyển sinh tại địa chỉ: https://tuyensinhdaucap.hcm.edu.vn trên trang tuyển sinh đầu cấp.

- Thời gian thực hiện:

+ Đợt 1: từ ngày 26/5/2024 đến 17giờ ngày 03/6/2024 Phụ huynh học sinh truy cập vào trang tuyển sinh đầu cấp Sở Giáo dục và Đào tạo để đăng ký tuyển sinh cho con.

+ Đợt 2: từ ngày 19/7/2024 đến ngày 20/7/2024

b. Kế hoạch nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục:

- Thực hiện theo Kế hoạch số 121/KH-MNP5 ngày 16 tháng 9 năm 2024 của trường Mầm Non Phường 5 về Kế hoạch năm học 2024 - 2025.

- Thực hiện Chương trình giáo dục mầm non đảm bảo theo Văn bản hợp nhất số 01/VBHN-BGDĐT ngày 13 tháng 4 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Chương trình giáo dục mầm non sửa đổi bổ sung Thông tư 51/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 của Bộ GD&ĐT về Thông tư sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Chương trình GDMN ban hành kèm theo Thông tư số 17/2009/TT-BGDĐT ngày 25/7/2009 của Bộ GD&ĐT, đã được sửa đổi bổ sung bởi Thông tư số 28/2016/TT-BGDĐT ngày 30/12/2016 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT.

c. Quy chế phối hợp giữa cơ sở giáo dục mầm non với gia đình và xã hội:

- Nhà trường thực hiện nghiêm túc quy chế phối hợp giữa nhà trường - gia đình và xã hội theo quy định.

- Đảm bảo thực hiện nghiêm túc các buổi họp Phụ huynh học sinh đầu năm học, sơ kết HKI và tổng kết cuối năm học.

d. Thực đơn hàng ngày của trẻ:

- Nhà trường đảm bảo công khai thực đơn của trẻ hàng tuần trên website và trên bảng tin của trường, lớp.

- Thực hiện nghiêm túc việc đảm bảo tiêu chuẩn về dinh dưỡng, chất lượng bữa ăn của trẻ:

+ Cung cấp nhu cầu khẩu phần dinh dưỡng/ngày cho trẻ theo lứa tuổi, nâng cao chất lượng bữa ăn và bổ sung sữa mỗi ngày cho trẻ. Xây dựng thực đơn hằng ngày, theo tuần, theo mùa

+ Cân đối thành phần các chất dinh dưỡng trong khẩu phần ăn: Tỉ lệ protein động vật từ 60% trở lên; tỉ lệ lipid động vật và thực vật là 70% và 30%;

tỉ lệ glucid chiếm 47-50% (NT); chiếm 52-60% (MG). Tỉ lệ các chất cung cấp năng lượng được khuyến nghị theo cơ cấu:

* Trẻ Nhà trẻ: Chất đạm 13% - 20% năng lượng khẩu phần; chất béo 30% - 40% năng lượng khẩu phần; chất bột 47% - 50% năng lượng khẩu phần, nước uống: khoảng 0,8 - 1,6 lít/trẻ/ ngày.

* Trẻ Mẫu giáo: Chất đạm 13% - 20% năng lượng khẩu phần; chất béo 25% - 35% năng lượng khẩu phần; chất bột 52% - 60% năng lượng khẩu phần; nước uống: khoảng 1,6 – 2,0 lít/trẻ/ ngày.

+ Đảm bảo bữa ăn hằng ngày đa dạng, phối hợp nhiều loại thực phẩm. Thực đơn bữa chính bao gồm các món cơm, mặn, canh, tráng miệng và có trên 10 loại thực phẩm/thực đơn + bữa phụ và có trên 15 loại thực phẩm/thực đơn cả ngày.

+ Thực đơn sử dụng đa dạng các loại thực phẩm giàu đạm như thịt heo, thịt bò, thịt gà, thủy hải sản, trứng, đậu (2 - 3 loại), đảm bảo ăn ít nhất 3 lần cá/ tuần. Thực đơn đa dạng về các loại rau, củ 3 - 5 loại (rau, quả có màu vàng, đỏ, xanh đậm…).

2.2 Thông tin về kết quả thực hiện nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em của năm học 2023-2024 (năm học trước):

STT	Nội dung	Tổng số trẻ em	Nhà trẻ			Mẫu giáo		
			6-18 tháng tuổi	19-24 tháng tuổi	25-36 tháng tuổi	3-4 tuổi	4-5 tuổi	5-6 tuổi
1	Tổng số trẻ em.	**281**	22	20	51	52	62	74
2	Số trẻ em 02 buổi/ngày.	281	22	20	51	52	62	74
3	Số trẻ em được tổ chức ăn bán trú.	281	22	20	51	52	62	74
4	Số trẻ em được theo dõi sức khỏe bằng biểu đồ tăng trưởng và kiểm tra định kỳ.	281	22	20	51	52	62	74
5	Kết quả thực hiện phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 05 tuổi	74						74
6	Số trẻ em khuyết tật.	**0**		0	0	0	0	0

V. CÁCH THỨC VÀ THỜI GIAN CÔNG KHAI

1. Cách thức công khai:

- Công khai trên cổng thông tin điện tử (http://mnphuong5q10.hcm.edu.vn) và tại bảng tin của trường Mầm non Phường 5, Quận 10.

2. Thời gian công khai:

- Thực hiện công khai theo Điều 15 của thông tư 09/2024/TT-BGDĐT (Trước ngày 30/6 hằng năm).

- Thực hiện công khai nội dung Kế hoạch giáo dục tháng, tuần tại bảng tin của nhóm, lớp và trong gruop zalo của phụ huynh học sinh và giáo viên các nhóm, lớp.

- Thực hiện công khai thực đơn hàng ngày/tuần của trẻ em trước ngày thứ Bảy của tuần trước.

- Công bố báo cáo thường niên của năm trước liền kề trước ngày 30 tháng 6 hàng năm./.

Nơi nhận:
- Phòng GD&ĐT Quận 10;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG MẦM NON PHƯỜNG 5

Nguyễn Thị Thu Lan